

BÀI VIẾT SỐ 6

(Nghị luận văn học – Bài làm ở nhà)

I – MỤC TIÊU CẦN ĐẠT

Giúp HS :

– Biết viết bài văn nghị luận phân tích một vấn đề về nội dung, nghệ thuật của tác phẩm thơ ; vận dụng được kĩ năng phân tích thơ, cách đọc thơ và kiến thức về các tác phẩm đã học vào việc viết một bài nghị luận văn học.

– Rèn luyện kĩ năng phân tích đề và kĩ năng viết bài văn nghị luận văn học. Biết bố cục, trình bày và diễn đạt các nội dung bài viết một cách sáng sủa, đúng quy cách.

II – NHỮNG ĐIỂM CẦN LƯU Ý

1. Về nội dung

Nếu như *Bài viết số 5* tập trung phân tích một số tác phẩm văn xuôi giai đoạn 1930 - 1945, thì *Bài viết số 6* chủ yếu hướng vào các tác phẩm thơ, rèn luyện cách phân tích thơ hiện đại từ đầu thế kỉ XX đến Cách mạng tháng Tám 1945 cho HS. Các đề đều gắn với những tác phẩm văn học đang học trong phần Văn học như *Lưu biệt khi xuất dương* (Phan Bội Châu), *Hầu Trời* (Tản Đà), một số bài thơ của Xuân Diệu, Hàn Mặc Tử, Nguyễn Bính, Huy Cận,... Vì thế để viết tốt bài văn này, trước hết GV cần lưu ý HS nắm vững các giá trị về nội dung và

nghệ thuật của các tác phẩm đã học. Mỗi đề nhằm kiểm tra, đánh giá kiến thức và kỹ năng cụ thể như sau :

– Đề 1 yêu cầu người viết chỉ ra và làm sáng tỏ *cái tôi* độc đáo của Tản Đà trong bài thơ *Hầu Trời*, một trong những nét phong cách nổi bật của nhà thơ mà HS cần phải nắm được khi học bài thơ này.

– Đề 2 yêu cầu phân tích hình tượng nhân vật trữ tình trong bài *Lưu biệt khi xuất dương* của Phan Bội Châu. Phân tích vẻ đẹp của bài thơ trữ tình không thể không thấy vẻ đẹp của hình tượng nhân vật trữ tình.

– Đề 3 nhằm kiểm tra hiểu biết của HS về thành công của Xuân Diệu trong việc sử dụng hình ảnh và nhịp điệu ở các bài thơ *Vội vàng*, *Đây mùa thu tới*, *Thơ duyên*. Đó là những biểu hiện cách tân khá nổi bật của "nhà thơ mới nhất trong các nhà thơ mới".

– Đề 4 yêu cầu chỉ ra dấu ấn thơ ca dân gian trong bài *Tương tư* của Nguyễn Bính. Đây cũng là một trong những nét đặc sắc làm nên hồn thơ Nguyễn Bính.

– Đề 5 yêu cầu phân tích và đánh giá vai trò của bức tranh thiên nhiên trong bài thơ *Tràng giang* của Huy Cận.

– Đề 6 cho HS tự chọn phân tích một khổ thơ mà các em cho là hay nhất trong bài *Đây thôn Vĩ Dạ* của Hàn Mặc Tử.

2. Về phương pháp

Việc lựa chọn đề văn cho HS viết *Bài viết số 6* (Bài làm ở nhà) tùy thuộc vào mỗi GV. Tuy vậy, cần căn cứ vào yêu cầu của chương trình, trọng tâm, trọng điểm đã được thống nhất trong tổ, nhóm để lựa chọn đề kiểm tra cho bài viết này. Các đề nêu trong SGK chỉ là để tham khảo hướng ra đề, nội dung và phạm vi tư liệu cho *Bài viết số 6*.

III – GỢI Ý VỀ CÁCH LÀM CÁC ĐỀ VĂN

Đề 1. *Cái tôi* độc đáo của Tản Đà trong bài thơ *Hầu Trời*.

Gợi ý : *Cái tôi* trong thơ trữ tình là sự bộc lộ bản lĩnh và ý thức cá nhân của nhà thơ trước hiện thực cuộc sống. Nó thường thể hiện qua cách xưng hô, cách nói, giọng điệu, cách dùng từ ngữ, hình ảnh,...

– Ở bài thơ *Hầu Trời*, *cái tôi* độc đáo của Tản Đà được thể hiện trên nhiều phương diện : từ việc "bịa" chuyện "hầu Trời" đến cách xưng hô tên tuổi, quê quán ; từ nụ cười hóm hỉnh, tinh quái sau câu chữ đến cách tự đề cao mình (tự

cho văn mình hay đến mức Trời cũng phải tán thưởng ; không thấy ai có thể làm tri âm, tri kỉ với mình ngoài Trời và chư tiên, tự xem mình là "trích tiên" bị đầy xuống hạ giới vì tội ngông, coi các đấng siêu nhiên cũng bình dân, suồng sã, ngang hàng với mình,...). Đấy chính là những biểu hiện của một *cái tôi* "ngông ngạo", "ngông nghênh" thường thấy trong văn học trung đại nhưng cũng in đậm dấu ấn của Tản Đà. GV nhắc HS xem lại bài học về tác phẩm *Hầu Trời* để phân tích và làm nổi bật *cái tôi* của ông ở các phương diện trên.

Đề 2. Hình tượng nhân vật trữ tình trong bài *Lưu biệt khi xuất dương* của Phan Bội Châu.

Gợi ý : Nhân vật trữ tình chính là hình tượng nhà thơ trong bài thơ trữ tình, một phương thức bộc lộ ý thức, tư tưởng, tình cảm của tác giả. Đó là con người "đồng dạng" của tác giả hiện ra qua bài thơ nhưng không đồng nhất với tác giả. Theo cách hiểu này, vẻ đẹp của hình tượng nhân vật trữ tình trong bài thơ *Lưu biệt khi xuất dương* thể hiện ở một số phương diện sau đây :

- Chí làm trai.
- Tinh thần dám chịu trách nhiệm trước lịch sử.
- Tinh thần cách mạng và ý thức về nỗi nhục mất nước.
- Hùng tâm tráng chí của một con người quyết ra đi.

Có thể nói vẻ đẹp của nhân vật trữ tình thể hiện rõ nhất ở hình ảnh ra đi và ước nguyện "Muốn vượt bể Đông theo cánh gió" ở cuối bài thơ.

Hai câu thơ kết bài nói lên rất rõ cái "hùng tâm tráng chí" của người viết. Cái ước nguyện của tác giả thật lớn lao, cao cả. Nội dung tâm hồn, tình cảm ấy được diễn tả bằng giọng thơ đĩnh đạc, ung dung. Người ra đi lồng lộng giữa đất trời, biển cả. *Bể Đông, cánh gió, sóng bạc*,... hay là cả đất trời non nước quê hương đã tiễn con người ấy ra đi. Hình ảnh người ra đi đạp trên muôn trùng sóng bạc nhắc ta nhớ tới câu nói nổi tiếng của người anh hùng Triệu Thị Trinh năm xưa : "Tôi muốn cưỡi cơn gió mạnh đạp sóng dữ, chém cá kình ở biển Đông...".

Đề 3. Thành công của Xuân Diệu trong việc sử dụng hình ảnh và nhịp điệu ở các bài thơ *Vội vàng*, *Đây mùa thu tới*, *Thơ duyên*.

Gợi ý : Không phải ngẫu nhiên trong *Thi nhân Việt Nam*, Xuân Diệu được Hoài Thanh phong tặng danh hiệu "nhà thơ mới nhất trong các nhà thơ mới". Để tạo nên bộ "y phục tối tân" giữa làng thơ mới Việt Nam giai đoạn 1932 - 1945,

Xuân Diệu đã thay đổi và cách tân nhiều yếu tố hình thức của thơ ca. Hình ảnh và nhịp điệu là những yếu tố nổi bật trong đó.

– Từ các bài thơ đã nêu trong đề, người viết chỉ ra các từ ngữ – hình ảnh và những cách ngắt nhịp độc đáo, khác lạ nhằm làm mới câu thơ, ý thơ. Phân tích và chỉ ra vai trò, tác dụng của các yếu tố hình ảnh, nhịp điệu ấy trong việc thể hiện nội dung.

– Một số hình ảnh độc đáo : "Con đường nhỏ nhỏ gió xiêu xiêu - Lả lả cành hoang nắng trở chiều", "Đỏ trời xanh ngọc qua muôn lá", "Mây biếc về đâu bay gấp gấp - Con cò trên ruộng cánh phân vân" (*Thơ duyên*), "Rặng liễu đìu hiu đứng chịu tang - Tóc buồn buông xuống lệ ngàn hàng", "Những luồng run rẩy rung rinh lá - Đôi nhánh khô gầy xương mỏng manh", "Ít nhiều thiếu nữ buồn không nói - Tựa cửa nhìn xa nghĩ ngợi gì" (*Đây mùa thu tới*), "Tháng giêng ngon như một cặp môi gần", "Con gió xinh thì thào trong lá biếc", "Hỡi xuân hồng ta muốn cắn vào ngươi" (*Vội vàng*).

– Nhịp điệu khẩn trương, gấp gáp, vô vấp, cuống quýt,... thể hiện khá rõ trong bài *Vội vàng* ; nhịp điệu da diết, êm ả, mơ hồ, có phần u hoài, bàng khuâng,... thể hiện khá rõ trong các bài *Thơ duyên* và *Đây mùa thu tới*.

Đề 4. Dấu ấn thơ ca dân gian trong bài *Tương tư* của Nguyễn Bính.

Gợi ý : Yêu cầu cơ bản của đề là chỉ ra dấu vết (dấu ấn) của thơ ca dân gian trong bài *Tương tư* của Nguyễn Bính. Thực chất là chỉ ra ảnh hưởng của thơ ca dân gian đối với Nguyễn Bính qua bài *Tương tư*. Dấu ấn hay ảnh hưởng của thơ ca dân gian đối với văn học viết thường được nhìn từ hai phương diện : nội dung và hình thức. Nội dung dân gian thường thể hiện ở đề tài, những tình cảm, tư tưởng lớn, sâu đậm đã trở thành truyền thống (tình yêu, nỗi nhớ, thương người, lạc quan,...). Hình thức thường thể hiện ở các yếu tố thể loại, ngôn ngữ, thi liệu, cách phô diễn tình cảm (phú, tỉ, hứng),...

Từ cách hiểu trên chỉ ra dấu ấn của thơ ca dân gian trong bài *Tương tư* của Nguyễn Bính. Phân tích vai trò và tác dụng của dấu ấn đó trong việc thể hiện nội dung bài thơ.

Đề 5. Thiên nhiên trong bài thơ *Tràng giang* của Huy Cận.

Gợi ý : HS cần nắm vững nội dung của bài *Tràng giang*, chỉ ra những câu thơ miêu tả thiên nhiên trong bài thơ này. Phân tích và đưa ra các nhận xét về

hình ảnh thiên nhiên trong bài thơ : đó là một bức tranh thiên nhiên như thế nào ? Có thể thấy :

- Thiên nhiên trong bài thơ rất đẹp và buồn.
- Thiên nhiên mang đậm tâm hồn của nhà thơ.
- Thiên nhiên ấy thể hiện một tình cảm yêu nước thâm kín của tác giả và làm người đọc thêm yêu đất nước, quê hương mình.

Đề 6. Về một khổ thơ mà anh (chị) cho là hay nhất trong bài *Đây thôn Vĩ Dạ* của Hàn Mặc Tử.

Gợi ý : Khổ thơ hay nhất do người viết tự chọn, GV chỉ định hướng. Yêu cầu HS chỉ ra lí do vì sao thích và lưu ý về phương pháp phân tích thơ :

- Bám sát văn bản, phân tích hình thức để làm nổi bật nội dung.
- Không tách rời nội dung ra khỏi hình thức.
- Tránh diễn xuôi nội dung từng câu thơ.
- Tránh suy diễn một cách tùy tiện, gượng ép cả nội dung và hình thức.